TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 258/2021/HSST
Ngày: 22/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Tuấn Hưởng
2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Bà Thái Thị Hải Yến- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 278/2021/HSST ngày 27 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 281/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Vi Xuân D, sinh ngày 10/01/1988.

ĐHKTT và chỗ ở: Xóm Nam Th, xã Quyết Th, thành phố Thái Ng, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vi Quang Nh, sinh năm 1960 và con bà Trần Thị L, sinh năm 1963; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Có vợ Lý Thị Ph, sinh năm 1992; Có 03 con, con thứ nhất sinh năm 2010, con thứ hai sinh năm 2014, con thứ ba sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2021 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thế Đ, sinh năm 1972

Địa chỉ: Xóm Tân Đức 1, xã Thịnh Đ, thành phố Thái Ng, tỉnh Thái Nguyên. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Quang Th, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 3, phường Hoàng Văn Th, thành phố Thái Ng, tỉnh Thái Nguyên. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ 00 phút ngày 22/02/2021, tổ công tác của Công an phường Hoàng Văn Th, thành phố Thái Ng làm nhiệm vụ tại khu

vực tổ 15 của phường thì phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông tự khai tên là Vi Xuân D. Quá trình kiểm tra, D tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên trái D đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng, theo D khai là Heroine của D mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vi Xuân D và niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của D 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn đen, biển kiểm soát 20M2-6570.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong cân số chất bột màu trắng thu giữ của D có khối lượng 0,127 gam. Lấy toàn bộ số chất bột màu trắng trên đưa vào trong bì niêm phong kín ký hiệu A1 để gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 507/KLKTHS ngày 02/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine, khối lượng 0,127 gam.

Tại cơ quan điều tra, Vi Xuân D khai nhận: Khoảng l2 giờ 30 phút này 22/02/2021, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO màu đen mang biển kiểm soát 20M2 - 6570 đi từ nhà đến khu vực đầu cầu Gia Bảy, thuộc phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, D đã gặp 01 người đàn ông không quen biết và hỏi mua 50.000 đồng ma tuý, người này đưa cho D 01 gói heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma tuý loại Heroine. Mua xong, D cất gói Heroine vào túi áo khoác ngoài bên trái rồi điều khiên xe mô tô đi tìm nơi sử dụng, khi D đi đến khu vực đường tròn Đồng Quang thì bị Công an phường Hoàng Văn Thụ kiểm tra, phát hiện, lập biên bản và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của Vi Xuân D phù hợp với biển bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hệ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 bì niêm phong ký hiệu A1.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA NOUVO màu đen, biển kiểm soát: 20M2- 6570, số khung: RL - CN22S208Y021165, số máy: 225 - 021165, xe đã qua sử dụng. Đăng ký xe mang tên Bùi Thị Minh H, địa chỉ: Tổ 23, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Sau đó chị H đã bán chiếc xe trên cho người không quen biết và không có yêu cầu, đề nghị gì. Quá trình điều tra xác định anh Đỗ Văn T (sinh năm 1981, địa chỉ: Xóm Chợ, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) đã mua chiếc xe trên của một người không quen biết, sau đó đã bán cho anh Nguyễn Thế Đ (sinh năm 1972, địa chỉ: Xóm Tân Đức 1, xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên). Tháng 6 năm 2020, anh Đ đã bán lại cho Vi Xuân D. Vật chứng, hiện được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Thế Đ xác định vào khoảng tháng 6/2020 đã bán chiếc xe trên cho Vi Xuân D với giá 3.500.000đ, D đã trả cho ông

Đ được 1.000.000đ còn nợ lại 2.500.000đ. Tại đơn xin xét xử vắng mặt ông Đ xác định không yêu cầu gì đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 275/CT-VKSTPTN ngày 22 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Vi Xuân D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Trong phần luận tội tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các căn cứ, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Xuân D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét nhân thân và điều kiện kinh tế của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Thế Đ không có yêu cầu gì đối với bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa chất ma túy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA NOUVO màu đen, biển kiểm soát: 20M2- 6570, số khung: RL - CN22S208Y021165, số máy 225 - 021165, xe đã qua Sử dụng. Đăng ký xe mang tên Bùi Thị Minh H, địa chỉ: Tổ 23, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Sau đó Chị H khai đã bán chiếc xe trên cho người không quen biết và không có yêu cầu, đề nghị gì. Anh Đỗ Văn T (sinh năm 1981, địa chỉ: Xóm Chợ, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) khai mua chiếc xe trên của một người không quen biết, sau đó đã bán cho ông Nguyễn Thế Đ (sinh năm 1972, địa chỉ: Xóm Tân Đức 1, xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên). Tháng 6 năm 2020, ông Đ đã bán lại cho Vi Xuân D.

-Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến cũng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, lời khai của người chứng kiến, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Do vậy, Hội đồng xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 13 giờ 00 phút ngày 22/02/2021, tại khu vực tổ 15, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, Vi Xuân D đang có hành vi tàng trữ 0,127 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Hoàng Văn Th, thành phố Thái Ng phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo đã biết ma túy là chất cấm, được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân với khối lượng ma túy Heroine là 0,127 gam. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

"1. Ng□ời nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm đích mua bán, vận chuyển sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các tr□ờng hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

…….

c, Heroine …có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam .

[4].

Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, làm khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi. Do vậy, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa từng có tiền án tiền sự, nhưng là người có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy mà vẫn phạm tội, điều đó chứng tỏ ý thức rèn luyện bản thân và ý thức chấp hành pháp luật kém. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải có một mức án Tơng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để bị cáo biết tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người lương thiện. Tuy nhiên với nhân thân và khối lượng ma túy như vậy, mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là có phần nghiêm khắc.

[5]Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Thế Đ xác định vào khoảng tháng 6/2020 đã bán chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA NOUVO màu đen, biển kiểm soát: 20M2- 6570 cho Vi Xuân D. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, ông Đ xác định không yêu cầu gì đối với bị cáo. Do vậy cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

[6] Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong chứa chất ma túy.

- Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA NOUVO màu đen, biển kiểm soát: 20M2- 6570, số khung: RL - CN22S208Y021165, số máy: 225 – 021165, đăng ký xe mang tên Bùi Thị Minh H, địa chỉ: Tổ 23, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Sau đó chị H đã bán chiếc xe trên cho người không quen biết và không có yêu cầu, đề nghị gì. Quá trình điều tra xác đinh anh Đỗ Văn T (sinh năm 1981, địa chỉ: Xóm Chợ, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) đã mua chiếc xe trên của một người không quen biết và đã bán cho ông Nguyễn Thế Đ (sinh năm 1972, địa chỉ: Xóm Tân Đức 1, xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên). Tháng 6 năm 2020, ông Đ đã bán lại cho Vi Xuân D. D đã sử dụng chiếc xe này của mình làm phương tiện để đi mua ma túy, do vậy cần phải tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tạm giam bị cáo Vi Xuân D 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[9] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Vi Xuân D khai mua của một người không quen biết tại khu vực cầu Gia Bẩy, thuộc phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác minh được nhân thân, lai lịch của người này nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không đủ cơ sở điều tra làm rõ xử lý.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Vi Xuân D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Vi Xuân D 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Vi Xuân D 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Thế Đ không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu A1, có ghi hoàn trả 0,108gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ Vi Xuân D, sinh năm 1988 phạm tội về ma túy, mặt sau có 02 dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và 02 chữ ký của Vũ Quang Huy, Trương Đăng Tam.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô của Vi Xuân D, gắn biển kiểm soát: 20M2- 6570, màu sơn đen xám bạc; nhãn hiệu YAMAHA; Số loại NOUVO loại xe hai bánh từ 50- 175 cm^3; Dung tích xi lanh 113; Số máy 22S2-021165; Số khung RL-CN22S208Y021165;Tình trạng xe cũ đã qua sử dụng.

(Biên bản giao nhận vật chứng số 412 ngày 27/5/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên và Công an thành phố Thái Nguyên)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vi Xuân D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở T pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thu Thuận